

BÁO CÁO

Công tác Thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2025

Thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính như sau:

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo triển khai thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành luật

Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính (VPHC) (sửa đổi bổ sung năm 2020, 2025) và các văn bản hướng dẫn của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý VPHC và các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ và các Bộ, Ngành Trung ương, để kịp thời triển khai các nội dung trọng tâm trong công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý VPHC trên địa bàn tỉnh, các cơ quan đơn vị có thẩm quyền trong phạm vi chức năng quản lý Nhà nước được giao đã tham mưu các văn bản chỉ đạo hướng dẫn để kịp thời triển khai đồng bộ, thống nhất và có hiệu quả công tác thi hành pháp luật về xử lý VPHC, cụ thể:

Để kịp thời hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho UBND cấp xã khi thực hiện chính quyền 2 cấp, ngày 25/6/2025, UBND tỉnh ban hành Công văn số 5978/UBND-NC về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và Công văn số 3469/BTP-KTVB&QLXLVPHC về việc xử lý khó khăn, vướng mắc khi thực hiện Công văn số 2537/BTP-KTVB&QLXLVPHC, với mục đích là chỉ đạo và tháo gỡ vướng mắc khi tổ chức chính quyền địa phương hai cấp theo hướng xử lý những khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, xử phạt và áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm hành chính khi chấm dứt hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp huyện, bàn giao, lưu trữ, bảo quản hồ sơ công việc xử lý vi phạm hành chính nhằm đảm bảo công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm được xuyên suốt, đồng bộ. *R*




Đồng thời, ngày 27/5/2025, UBND tỉnh Nghệ An đã ban hành Công văn số 4667/UBND-NC về việc triển khai các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025, Nghị định số 93/2025/NĐ-CP ngày 26/4/2025 và Quyết định về Quy chế phối hợp trong công tác xử lý vi phạm hành chính.

Các đơn vị cấp xã đã tích cực triển khai và ban hành Kế hoạch, văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện Quyết định số 1688/QĐ-TTg ngày 05/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 769/KH-UBND ngày 17/9/2025 của UBND tỉnh và xây dựng kế hoạch công tác quản lý Nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn.

Nhìn chung công tác xử phạt vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Nghệ An từng bước đi vào nề nếp, các vụ việc vi phạm xảy ra được phát hiện và xử lý kịp thời; trình tự, thủ tục xử phạt đảm bảo đúng quy định của pháp luật, xử phạt đúng người, đúng hành vi vi phạm đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước. Việc xử phạt vi phạm hành chính trong thời gian qua đã góp phần quan trọng trong việc bảo đảm an ninh trật tự an toàn xã hội, phát triển kinh tế địa phương.

2. Công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

Công tác xây dựng, góp ý văn bản quy phạm pháp luật về xử lý VPHC luôn được Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh quan tâm, coi trọng; đặc biệt thực hiện góp ý có chất lượng các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương khi có yêu cầu (cụ thể góp ý dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Xử lý Vi phạm hành chính, Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP, Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP, góp ý các dự thảo nghị định xử phạt VPHC trong các lĩnh vực: bảo vệ môi trường, kế hoạch và đầu tư, đất đai, phòng chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, tài nguyên nước, góp ý dự thảo Nghị định quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn, Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2019/NĐ-CP ngày 21/5/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2023/TT-BTP ngày 16/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp...).

Để triển khai thực hiện có hiệu quả công tác quản lý về xử lý vi phạm hành chính, UBND tỉnh Nghệ An ban hành Quyết định số 07/2025/QĐ-UBND ngày 31/3/2025 ban hành Quy chế phối hợp trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Nghệ An. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng để các cấp tỉnh - xã, các sở, ban, ngành, địa phương phối hợp rõ ràng hơn trong phát hiện, xử lý, báo cáo và lưu trữ hồ sơ vi phạm. 

3. Công tác phổ biến pháp luật, hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về pháp luật xử lý vi phạm hành chính

Năm 2025, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Nghệ An đã có những bước tiến đáng ghi nhận. Ngay sau khi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 25/6/2025 có hiệu lực, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 769/KH-UBND ngày 17/9/2025, về việc triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, trong đó chỉ đạo Sở Tư pháp tổ chức Hội nghị quán triệt việc thi hành Luật, tập huấn chuyên sâu và bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính cho cán bộ Lãnh đạo chủ chốt, cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thuộc các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan, đơn vị của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các cơ quan, tổ chức có liên quan¹.

Về công tác tuyên truyền, các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các cấp đã đẩy mạnh các hình thức tuyên truyền đa dạng, phong phú, phù hợp với từng đối tượng. Các hình thức tuyên truyền truyền thống như tổ chức hội nghị, tập huấn, tọa đàm... tiếp tục được duy trì, với tổng số hơn 600 cuộc, thu hút hơn 185.223 lượt người tham gia. Bên cạnh đó, các cơ quan chức năng đã tập trung phát hành tài liệu tuyên truyền, phổ biến kiến thức về xử lý VPHC với tổng số hơn 10 sách, tạp chí, 207 phóng sự, 31.957 giờ phát thanh, 6.931 bản tờ rơi, tờ gấp, pano áp phích. Đặc biệt, nhằm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công tác tuyên truyền trên môi trường mạng cũng được chú trọng, với hơn 26 cuộc thi trực tuyến và 6.622 tin bài được đăng tải trên các trang thông tin điện tử, mạng xã hội.

Những kết quả đạt được trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về xử lý VPHC đã góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân trên địa bàn tỉnh. Đây là nền tảng quan trọng để các cơ quan chức năng thực hiện tốt công tác xử lý VPHC, góp phần giữ gìn trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

4. Công tác kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

Trong năm, tổ chức bộ máy chính quyền địa phương trên địa bàn tỉnh tiếp tục được kiện toàn theo mô hình mới, bảo đảm hoạt động ổn định, thông suốt và thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật. Công tác chỉ đạo, điều hành và theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính được triển khai thường xuyên thông qua cơ chế tự kiểm tra của các sở, ban, ngành và

¹ Sở Tư pháp đã tổ chức 5 Hội nghị cho các sở, ban, ngành và đại biểu của 130 xã với gần 1000 học viên.

báo cáo định kỳ của UBND cấp huyện (đơn vị hành chính không tổ chức hội đồng nhân dân).

Trên cơ sở đó, để bảo đảm tinh gọn, tránh chồng chéo trong hoạt động kiểm tra, đồng thời phù hợp với yêu cầu thực tiễn quản lý, UBND tỉnh không thành lập Đoàn kiểm tra để kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong năm. Việc nắm bắt, tổng hợp và đánh giá tình hình được thực hiện thông qua báo cáo của các cơ quan, đơn vị và hệ thống theo dõi chung của tỉnh, bảo đảm cung cấp đầy đủ thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính.

II. TÌNH HÌNH VI PHẠM HÀNH CHÍNH VÀ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

1. Tình hình vi phạm hành chính

Tình hình vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh từ ngày 15/12/2024 đến ngày 14/12/2025, tổng số vụ vi phạm hành chính đã được phát hiện là 7652 vụ (giảm 2.315 vụ so với năm trước), số đối tượng bị xử phạt 7.806 đối tượng (giảm 2.148 đối tượng so với năm trước). Các biện pháp khắc phục hậu quả thường được áp dụng gồm: Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu; Buộc phá dỡ công trình, phần công trình xây dựng không có giấy phép hoặc xây dựng không đúng với giấy phép; Buộc thực hiện biện pháp khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường, lây lan dịch bệnh; Buộc tiêu hủy hàng hóa, vật phẩm gây hại cho sức khỏe con người; Buộc thu hồi sản phẩm, hàng hóa không bảo đảm chất lượng; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện VPHC; buộc làm thủ tục đề nghị cấp có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng, điều chỉnh giấy phép xây dựng. Các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt VPHC thường được áp dụng gồm: tạm giữ tang vật, phương tiện VPHC; giấy phép, chứng chỉ hành nghề...

Vi phạm hành chính diễn ra trên nhiều lĩnh vực, trong đó phổ biến nhất là các lĩnh vực sau:

- Lĩnh vực an toàn giao thông: chờ hàng hóa công kênh, quá khổ, quá tải; tốc độ cho phép khi tham gia giao thông, kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (lấn chiếm, xây dựng, sử dụng trái phép hành lang ATGT, san lấp, mở đường nhánh đầu nối trái phép vào đường chính, thi công công trình trong phạm vi đất dành cho đường bộ không có giấy phép thi công, không đảm bảo điều kiện an toàn khi thi công trên đường bộ đang khai thác...)

- Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường:

+ Trong lĩnh vực đất đai: Không sử dụng hoặc tiến độ thực hiện dự án chậm; Cho thuê lại hoặc chuyển quyền sử dụng đất trái phép; Chưa thực hiện thủ tục hành chính về đất đai,...

+ Trong lĩnh vực môi trường: Thực hiện không đúng, không đầy đủ các nội dung báo cáo Đánh giá tác động môi trường hoặc bản cam kết Bảo vệ môi trường; Không có Đánh giá tác động môi trường hoặc bản cam kết bảo vệ môi trường; Vi phạm về quản lý chất thải nguy hại; Xả chất thải vượt tiêu chuẩn cho phép; xả chất thải không qua xử lý ra ngoài môi trường;..

+ Trong lĩnh vực khoáng sản: Chưa thuê đất khu phụ trợ; Chưa lắp trạm cân; Bỏ nhiệm giám đốc điều hành mỏ ko đúng quy định; Lập bản đồ hiện trạng không đúng quy định; Khai thác vượt công suất cho phép; Khai thác ngoài ranh giới mỏ; Khai thác vi phạm thiết kế mỏ; Đổi tên chưa điều chỉnh giấy phép; xả nước thải không có giấy phép; Không thực hiện chống thấm, chống tràn với hồ xử lý nước thải; Thực hiện không đúng, không đầy đủ các nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc bản cam kết bảo vệ môi trường; không lập đầy đủ hồ chiếu mỏ; vi phạm về vật liệu nổ công nghiệp; Vi phạm về an toàn lao động; vi phạm về lĩnh vực thuế;..

- Lĩnh vực Công thương:

+ Vi phạm trong lĩnh vực an toàn thực phẩm: Vi phạm quy định của pháp luật về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong bảo quản thực phẩm; Khu vực chứa đựng, kho bảo quản không đầy đủ giá, kệ, biển tên, nội quy, quy trình, chế độ vệ sinh; Không đầy đủ trang thiết bị, dụng cụ, phương tiện rửa và khử trùng phù hợp quy định để rửa, khử trùng tay, vệ sinh cá nhân và trang thiết bị, dụng cụ...

+ Vi phạm quy định về sử dụng vật liệu nổ công nghiệp: Hồ chiếu nổ mỏ lập không đầy đủ nội dung; hồ chiếu nổ mỏ lập không phù hợp phương án nổ mỏ được phê duyệt; Báo cáo sai lệch số liệu tính hình sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; Không niêm yết quy trình sắp xếp, bảo quản, xuất, nhập vật liệu nổ công nghiệp trong kho theo quy định...

+ Vi phạm quy định trong lĩnh vực xăng dầu: Hành vi bán lẻ xăng dầu tại cơ sở không có giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo quy định.

Nhìn chung công tác xử phạt vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Nghệ An từng bước đi vào nề nếp, các vụ việc vi phạm xảy ra được phát hiện và xử lý kịp thời; trình tự, thủ tục xử phạt đảm bảo đúng quy định của pháp luật, xử phạt đúng người, đúng hành vi vi phạm đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước. Việc xử phạt vi phạm hành chính trong thời gian qua đã góp phần quan trọng trong việc bảo đảm an ninh trật tự an toàn xã hội, phát triển kinh tế địa phương.

2. Tình hình xử phạt vi phạm hành chính (so sánh với năm 2024)

- Tổng số vụ vi phạm hành chính: 7.652 vụ (giảm 2.351 vụ).

- Tổng số vụ bị xử phạt vi phạm hành chính: 7.556 vụ (giảm 2.406 vụ).

- Tổng số vụ không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Điều 65 Luật Xử lý vi phạm hành chính: 29 vụ.
- Tổng số vụ đã bị lập biên bản vi phạm hành chính nhưng chưa ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính: 23 vụ.
- Tổng số đối tượng bị xử phạt: 7.806 đối tượng (giảm 2.148 đối tượng).
- Tổng số quyết định xử phạt VPHC: 7.750 quyết định (giảm 2.223 quyết định).
- Số lượng quyết định xử phạt đã thi hành xong: 7.567 quyết định.
- Số lượng quyết định hoãn, giảm, miễn thi hành phạt tiền: 0 (giảm 01 quyết định).
- Số lượng quyết định phải cưỡng chế thi hành: 3.
- Số lượng quyết định bị khiếu nại, khởi kiện: 0 (giảm 01 quyết định)
- Tổng số tiền thụ từ xử phạt vi phạm hành chính: 49.340.635.095 đồng (giảm 24.550.494.541 đồng)
- Số vụ chuyển truy cứu trách nhiệm hình sự: 43 vụ (tăng 27 vụ).
- Số lượng hồ sơ do cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự chuyển đến để xử phạt vi phạm hành chính: 17 vụ (tăng 04 vụ).
- Số vụ áp dụng biện pháp thay thế nhắc nhở đối với người chưa thành niên: 27 vụ (tăng 15 vụ).

3. Tình hình áp dụng các biện pháp xử lý hành chính (so sánh với năm 2024)

- Tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính: 508 đối tượng (giảm 556 đối tượng)
- Số đối tượng bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính: 333 đối tượng (giảm 699 đối tượng)
- Số lượng người chưa thành niên được áp dụng biện pháp thay thế quản lý tại gia đình: 4 người (giảm 05 người).
- Số lượng người chưa thành niên được áp dụng biện pháp thay thế giáo dục dựa vào cộng đồng: 0 người (giảm 01 người).
- Tổng số đối tượng đang chấp hành quyết định: 510 đối tượng (giảm 413 đối tượng)
- Tổng số đối tượng được tạm đình chỉ chấp hành quyết định: 01 đối tượng.
- Tổng số đối tượng giảm thời hạn chấp hành quyết định: 0 đối tượng (giảm 22 đối tượng). *R*

- Tổng số đối tượng được hoãn chấp hành quyết định: 0 đối tượng (giảm 03 đối tượng).

- Tổng số đối tượng được miễn chấp hành thời gian còn lại: 0 đối tượng (giảm 01 đối tượng).

III. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC CHỦ YẾU TRONG THỰC TIỄN THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH, NGUYÊN NHÂN VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Khó khăn, vướng mắc xuất phát từ các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính:

- Điều 9, Luật Xử lý VPHC năm 2020 quy định có 8 tình tiết giảm nhẹ. Tuy nhiên, các tình tiết giảm nhẹ phần lớn còn quy định khá chung chung, định tính, và chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trên thực tế. Ví dụ: "Người vi phạm hành chính đã có hành vi ngăn chặn, làm giảm bớt hậu quả của vi phạm hoặc tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại" "Người vi phạm hành chính đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi; tích cực giúp đỡ cơ quan chức năng phát hiện vi phạm hành chính, xử lý vi phạm hành chính"; "Vi phạm hành chính vì hoàn cảnh đặc biệt khó khăn mà không do mình gây ra"; "Vi phạm hành chính do trình độ lạc hậu". Do đó, khi căn cứ các quy định nói trên, cán bộ thực thi pháp luật thường có tâm lý "sợ sai" nên không áp dụng cho "an toàn", hoặc mỗi nơi hiểu một kiểu, áp dụng một kiểu, thiếu thống nhất trong việc áp dụng quy định của pháp luật.

- Một số thuật ngữ thường xuyên được áp dụng trong Luật Xử lý vi phạm hành chính chưa được giải thích cụ thể, như: "Vi phạm nghiêm trọng", "đặc biệt nghiêm trọng", "nhiều tình tiết phức tạp"...

- Luật Xử lý VPHC còn bỏ ngỏ quy định yếu tố lỗi và mức độ của hành vi vi phạm hành chính. Cụ thể: Tại Điều 2, Luật Xử lý VPHC quy định: "Vi phạm hành chính là hành vi có lỗi do cá nhân, tổ chức thực hiện, vi phạm quy định của pháp luật về quản lý nhà nước mà không phải là tội phạm và theo quy định của pháp luật phải bị xử phạt vi phạm hành chính". Tuy nhiên, đến nay, yếu tố lỗi cần phải xác định "lỗi cố ý", "lỗi vô ý" để phù hợp với quy định việc tịch thu tang vật, phương tiện VPHC tại Điều 26 Luật Xử lý VPHC "vi phạm hành chính nghiêm trọng do lỗi cố ý của cá nhân, tổ chức".

2. Khó khăn, vướng mắc từ các quy định của các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Xử lý VPHC:

Một số hành vi vi phạm hành chính được quy định trong một số Nghị định xử phạt vi phạm hành chính còn chung chung, thiếu thống nhất, khó hiểu, khó áp dụng trong thực tiễn.

3. Về các điều kiện đảm bảo thi hành luật

3.1. Kinh phí, cơ sở vật chất, kỹ thuật:

Handwritten mark

- Trang thiết bị, kinh phí phục vụ cho các hoạt động nghiệp vụ như giám định, kiểm định, phân tích còn thiếu, chưa đáp ứng được yêu cầu về tính chính xác, nhanh chóng dẫn đến khó khăn trong việc giám định, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi VPHC; kho bến bãi để tạm giữ tang vật, phương tiện VPHC chưa đáp ứng yêu cầu trong tình hình hiện nay.

- Kinh phí, trang thiết bị phục vụ công tác kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính còn thiếu, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

3.2. Tổ chức bộ máy, nhân sự:

Việc xây dựng đội ngũ đội ngũ cán bộ công chức, viên chức trong tham mưu quản lý nhà nước về công tác thi hành pháp luật về xử lý VPHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, chưa có tính kế thừa, thường xuyên được điều động, luân chuyển đến nhiều đến vị trí khác trong khi khối lượng nhiệm vụ ngày càng nhiều và phức tạp nên ảnh hưởng đến chất lượng, năng lực, trình độ chuyên môn trong tham mưu thực hiện nhiệm vụ.

3.3. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ:

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về xử lý VPHC vẫn gặp khó khăn đối với người dân vùng sâu vùng xa, điều kiện đi lại khó khăn, trình độ nhận thức hạn chế. Công tác truyền tuyên trên môi trường mạng nội dung chưa cuốn hút, sát thực tế.

- Một số ngành, lĩnh vực chưa thường xuyên quan tâm đến công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, tổ chức tập huấn nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi, lĩnh vực ngành mình phụ trách.

3.4. Việc phối hợp giữa các ngành, cơ quan chức năng trong xử lý vi phạm hành chính:

Công tác phối hợp trong kiểm tra, xử lý các vụ việc VPHC chưa thực sự chặt chẽ, thường xuyên, đôi lúc thiếu tính thống nhất, đồng bộ, còn kéo dài về thời gian nên khi tham mưu ban hành quyết định xử phạt VPHC thì đã hết thời hạn, thời hiệu. Việc phối hợp trong tổ chức thi hành quyết định xử phạt VPHC, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả chưa đảm bảo.

4. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc

4.1. Nguyên nhân chủ quan:

- Lãnh đạo một số ngành, địa phương chưa thường xuyên quan tâm, chưa thể hiện rõ vai trò trách nhiệm trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- Một bộ phận công chức thiếu chủ động, sọ trách nhiệm trong tham mưu xử lý VPHC, nhất là lĩnh vực đất đai, xây dựng, trong khi đó việc tập huấn,



hướng dẫn chuyên sâu về nghiệp vụ xử lý VPHC chuyên ngành chưa được các ngành cấp trên quan tâm, tổ chức nhằm kịp thời hướng dẫn, giải quyết các khó khăn vướng mắc cho cơ sở trong quá trình xử lý vi phạm.

- Việc chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính chưa triệt để, chủ yếu là do đối tượng có hoàn cảnh kinh tế khó khăn; một số đối tượng không tự giác chấp hành, một số quyết định chưa chấp hành do thiếu đôn đốc của người có trách nhiệm...

4.2. Nguyên nhân khách quan:

- Lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính rất rộng, liên quan đến nhiều ngành khác nhau, một số nội dung quy định trong Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành, các Nghị định xử phạt VPHC lĩnh vực chuyên ngành chưa cụ thể dẫn đến nhiều cách hiểu khác nhau hoặc một số hành vi vi phạm chưa được quy định để lực lượng chức năng xử lý.

- Người dân ở các vùng miền núi có trình độ dân trí chưa cao, hạn chế về hiểu biết pháp luật, điều kiện kinh tế khó khăn, giao thông không thuận lợi, địa bàn rộng, phong tục tập quán lạc hậu rất dễ vi phạm hành chính.

4.3. Đề xuất, kiến nghị:

- Đề nghị Bộ Tư pháp chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tiếp tục hoàn thiện thể chế về công tác quản lý xử lý VPHC, đặc biệt có những giải pháp cụ thể nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cũng như nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác xử lý VPHC.

- Đề nghị các bộ, ngành cần đầu tư về nguồn lực từ cơ chế chính sách, chế độ đến cơ chế thu hút cán bộ làm việc lâu dài, cán bộ có trình độ chuyên môn cao làm công tác xử lý VPHC.

- Các bộ, ngành cần quan tâm triển khai, chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, tổ chức tập huấn nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực, ngành mình phụ trách.

Trên đây là Báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An báo cáo Bộ Tư pháp./. *h*

Nơi nhận: *h*

- Bộ Tư pháp (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT (TT) UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NC.

TV

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Thanh An

BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU BÁO CÁO VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH

(Kèm theo Báo cáo số: *M3A./BC-UBND* ngày *19/12/2025* của UBND tỉnh Nghệ An)

ST T	Cơ quan/đơn vị ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính	Số vụ vi phạm							Đối tượng bị xử phạt						Quyết định xử phạt vi phạm hành chính			Tổng số tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính (đồng)						
		Số vụ chuyển truy cứu trách nhiệm hình sự	Số vụ bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 2 Điều 65 Luật Xử lý vi phạm hành chính	Số vụ không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính	Số vụ đã bị lập biên bản xử phạt hành chính	Số vụ do cơ quan có thẩm quyền áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam, đưa vào Trung tâm giam giữ, đưa vào Trung tâm tạm giam	Số vụ áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam, đưa vào Trung tâm giam giữ, đưa vào Trung tâm tạm giam	Số vụ áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam, đưa vào Trung tâm giam giữ, đưa vào Trung tâm tạm giam	Tổng cộng số đối tượng bị xử phạt	Tổ chức	Cá nhân			Đối tượng khác (như hộ gia đình, hộ kinh doanh, ...)	Tổng số quyết định xử phạt vi phạm hành chính	Số quyết định đã thi hành	Số quyết định chưa thi hành xong	Số quyết định hoãn, miễn, giảm	Số quyết định bị cưỡng chế thi hành	Số quyết định bị khiếu nại, khởi kiện	Số tiền phạt đã thu được	Số tiền nộp do chậm thi hành quyết định xử phạt tiền	Số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu	Các khoản tiền khác thu từ xử phạt vi phạm hành chính
											Tổng số đối tượng là cá nhân	Dưới 18 tuổi	Từ đủ 18 tuổi trở lên											
-1	-2	-3	-4	-5	-6	-7	-8	-9	-10	-11	-12	-13	-14	-15	-16	-17	-18	-19	-20	-21	-22	-23	-24	-25
1	Chủ tịch UBND tỉnh	0	105	105	0	0	0	0	105	38	64	0	64	0	105	105	0	0	0	0	9.766.954.000	0	0	0

Biểu mẫu số 02 (*)

BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU BÁO CÁO VỀ ÁP DỤNG CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH

(Kèm theo Báo cáo số: 124/BC-UBND ngày 19/12/2025 của UBND tỉnh Nghệ An)

STT	Biện pháp xử lý hành chính	Tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị	Tổng số đối tượng bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính	Tổng số người chưa thành niên được áp dụng biện pháp thay thế quản lý tại gia đình	Tổng số người chưa thành niên được áp dụng biện pháp thay thế giáo dục dựa vào cộng đồng	Kết quả thi hành các quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính						
						Tổng số đối tượng đang chấp hành quyết định	Tổng số đối tượng đã chấp hành xong quyết định	Tổng số đối tượng được tạm đình chỉ chấp hành quyết định	Tổng số đối tượng được giảm thời hạn chấp hành quyết định	Tổng số đối tượng được hoãn chấp hành quyết định	Tổng số đối tượng được miễn chấp hành quyết định	Tổng số đối tượng được miễn chấp hành thời gian còn lại
(1)	(2)	(3)	(4) = (7) + (8)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Giáo dục tại xã, phường, đặc khu	138	143	4	-	127	16	1	-	-	-	0
2	Đưa vào trường giáo dưỡng	18	16	-	0	16	0	0	0	0	0	0
3	Đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc	17	19	-	-	19	0	0	0	0	0	0
4	Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc	335	155	-	-	348	5	0	0	0	0	0